INDUSVINA COMPANY LIMITED
178E Đường số 6, P. Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh
MST: 0312499465 | www.indusvina.com
info@indusvina.com
Hotline / Zalo / WhatsApp: +84 979 823 639

THÔNG SỐ KỸ THUẬT SẢN PHẨM

SKU #367 | CÁP ĐIỆN LỰC – BỘ CHỈ TIÊU KỸ THUẬT

BẢNG CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG PHÁP / TIÊU CHUẨN THAM CHIẾU

CHỈ TIÊU	GIÁ TRỊ / GIỚI HẠN	NGUỒN / PHÉP THỬ
Điện áp danh định	0,6/1 kV (dòng tham chiếu)	IEC 60502-1
Số lõi	1–5 lõi (tùy cấu hình)	IEC 60502-1
Tiết diện danh định	1,5–630 mm² (tùy thiết kế)	IEC 60228
Ruột dẫn	Cu hoặc Al; cấp 1/2/5/6	IEC 60228
Điện trở DC ở 20 °C	Ví dụ Cu class 2, 2,5 mm²: ≤7,41 Ω/km	IEC 60228
Điện trở DC ở 20 °C	Ví dụ Cu class 2, 4 mm²: ≤4,61 Ω/km	IEC 60228
Điện trở DC ở 20 °C	Ví dụ Cu class 2, 6 mm²: ≤3,08 Ω/km	IEC 60228
Điện trở DC ở 20 °C	Ví dụ Cu class 2, 10 mm²: ≤1,83 Ω/km	IEC 60228
Nhiệt độ ruột dẫn PVC	70 °C (cấu hình điển hình)	IEC 60502-1
Nhiệt độ ruột dẫn XLPE	90 °C (cấu hình điển hình)	IEC 60502-1
Thử điện áp / độ dày cách điện	Theo điện áp, tiết diện và vật liệu	IEC 60502-1
Thử cháy lan	Theo cấu hình thử	IEC 60332-1-2

NGUỒN TÀI LIỆU

IEC 60228:2023; IEC 60502-1; IEC 60332-1-2. Giá trị ví dụ phải chọn đúng tiết diện, cấp ruột dẫn và cách điện khi báo giá.

Thông số kỹ thuật được tổng hợp từ các tài liệu nghiên cứu, tiêu chuẩn và nguồn công bố có trích dẫn, dùng để tham khảo, không phải điều kiện bắt buộc đối với mọi lô hàng. INDUSVINA sẽ cung cấp báo giá kèm thông số kỹ thuật chính xác, đáp ứng các yêu cầu cụ thể của từng lô hàng.